

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định trình tự lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu trên địa bàn tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt, quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKH ngày 07/02/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ; Thông tư số 03/2008/TT-BKH ngày 01/7/2008 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 04/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BKH ngày 09/02/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn xác định mức chi phí cho lập, thẩm định và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Thông tư số 24/2008/TT-BTC ngày 14/3/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế thực hiện các nhiệm vụ, dự án quy hoạch;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 24/TT-SKH-QHCS ngày 21 tháng 01 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về trình tự lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Các phòng chuyên môn thuộc VP;
- Lưu: VT, KHTH.

CHỦ TỊCH



Lê Diễm

QUY ĐỊNH

Trình tự lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch
tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực,
sản phẩm chủ yếu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông
(Ban hành kèm theo Quyết định số 219/QĐ-UBND
ngày 22 / 02/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này điều chỉnh một số nội dung về trình tự lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Mọi chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh đều phải lấy ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư về sự phù hợp của chương trình, dự án đối với quy hoạch đã được phê duyệt.

3. Những nội dung đã có trong các quy định của Trung ương, thực hiện theo hướng dẫn tại các văn bản pháp luật liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch quy định tại Điều 1, Quy định này.

Chương II
LẬP DỰ ÁN QUY HOẠCH

Điều 3. Danh mục quy hoạch kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu phải lập mới, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung

1. Căn cứ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, hàng năm các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã đề xuất danh mục quy hoạch thuộc đơn vị mình cần lập mới, điều chỉnh, bổ sung gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp. Trên cơ sở đề xuất của các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã và khả năng cân đối nguồn vốn, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, thống nhất với Sở Tài chính trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư lập danh mục quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội cấp tỉnh, quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội những đơn vị hành chính mới thành lập của các huyện, thị xã.

- Các Sở, Ban, ngành lập danh mục quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm

chủ yếu do đơn vị mình phụ trách.

- UBND các huyện, thị xã lập danh mục quy hoạch kinh tế - xã hội địa phương mình.

2. Danh mục quy hoạch kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu cần lập mới, điều chỉnh, bổ sung gồm những nội dung sau: Tên quy hoạch; căn cứ pháp lý, sự cần thiết phải lập mới, điều chỉnh quy hoạch; phạm vi quy hoạch; thời kỳ quy hoạch; mức kinh phí lập, điều chỉnh quy hoạch; cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm lập, điều chỉnh quy hoạch (chủ đầu tư); nguồn vốn thực hiện; thời gian thực hiện.

3. Trong năm, trường hợp có chỉ đạo của Bộ, Ngành Trung ương hoặc có nhiệm vụ quy hoạch phát sinh, theo đề nghị của các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã; Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, thống nhất với Sở Tài chính trình UBND tỉnh phê duyệt bổ sung, điều chỉnh danh mục quy hoạch kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu cần lập mới, điều chỉnh, bổ sung.

4. Thời gian tổng hợp, trình phê duyệt danh mục quy hoạch được thực hiện trong quý I hàng năm.

(Mẫu phiếu đề xuất quy hoạch theo Phụ lục 01 đính kèm).

Điều 4. Lập, thẩm định, phê duyệt đề cương, dự toán của dự án quy hoạch

1. Căn cứ danh mục cần lập mới, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch được UBND tỉnh phê duyệt, các chủ đầu tư tiến hành lập đề cương, dự toán của dự án quy hoạch.

2. Đề cương, dự toán của dự án quy hoạch sau khi lập xong, chủ đầu tư trình Sở Kế hoạch và Đầu tư đề thẩm định, số lượng 7 bộ, thành phần hồ sơ gồm:

- Chủ trương lập quy hoạch và các văn bản pháp lý liên quan.
- Đề cương và dự toán.
- Hồ sơ năng lực đơn vị tư vấn.
- Tờ trình thẩm định đề cương, dự toán.

(Mẫu Tờ trình thực hiện theo Phụ lục 02 đính kèm).

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thẩm định, đồng thời gửi công văn kèm hồ sơ tới Sở Tài chính lấy ý kiến về dự toán lập quy hoạch. Sở Tài chính có ý kiến bằng văn bản về: Căn cứ lập dự toán, định mức chi và tổng dự toán gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Trường hợp đã quá thời gian quy định Sở Tài chính không có ý kiến, Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt.

Thời gian Sở Tài chính xem xét có ý kiến về dự toán dự án quy hoạch là 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Thời gian Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt đề cương, dự toán (bao gồm cả thời gian lấy ý kiến của Sở Tài chính và các đơn vị

liên quan) là 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tờ trình và đề cương, dự toán hợp lệ của chủ đầu tư.

4. Đề cương dự án quy hoạch phải đảm bảo thực hiện các nội dung chính của quy hoạch.

- Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh (theo Điều 19, Nghị định 92/2006/NĐ-CP).

- Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp huyện (theo Điều 22, Nghị định 92/2006/NĐ-CP).

- Quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu (theo Điều 26, Nghị định 92/2006/NĐ-CP).

- Đối với các quy hoạch phân ngành, dựa vào quy hoạch ngành để lập đề cương cho phù hợp.

5. Dự toán của dự án quy hoạch được lập theo Thông tư số 01/2012/TT-BKHĐT ngày 09/02/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn xác định mức chi phí cho lập, thẩm định và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu.

Trường hợp có văn bản khác thay thế hoặc hướng dẫn bổ sung thì dự toán của dự án quy hoạch được lập theo văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn.

Điều 5. Bố trí kinh phí cho dự án quy hoạch

Hàng năm, vào thời điểm lập dự toán ngân sách cho năm kế hoạch, căn cứ danh mục cần lập mới, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch được UBND tỉnh phê duyệt và khả năng nguồn kinh phí, Sở Tài chính có trách nhiệm cân đối, bố trí kinh phí sự nghiệp kinh tế cho các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã để thực hiện quy hoạch theo Thông tư số 24/2008/TT-BTC ngày 14/3/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế thực hiện các nhiệm vụ, dự án quy hoạch.

Việc ghi kế hoạch vốn hàng năm ưu tiên các dự án chuyển tiếp, dự án mới phải có quyết định duyệt đề cương, dự toán trước ngày 31 tháng 10 năm trước năm kế hoạch và được tổng hợp trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước hàng năm.

Điều 6. Lựa chọn nhà thầu tư vấn lập dự án quy hoạch

Việc lựa chọn Tổ chức tư vấn lập Dự án quy hoạch được thực hiện thông qua đấu thầu hoặc chỉ định thầu (theo quy định tại Điều 1, 2, 3, 20 của Luật Đấu thầu; Điều 101 của Luật Xây dựng và Điều 35 của Nghị định số 111/2006/NĐ-CP hướng dẫn thực hiện Luật Đấu thầu). Việc tổ chức đấu thầu lựa chọn và quyết định Tổ chức tư vấn lập Dự án quy hoạch được tiến hành theo quy định hiện hành của Luật Đấu thầu.

Tổ chức tham gia đấu thầu dự án quy hoạch phải có tư cách pháp nhân về hoạt động quy hoạch, có năng lực hành nghề quy hoạch phù hợp với tính chất của dự án quy hoạch, có tài chính lành mạnh.

Hồ sơ của nhà thầu quy hoạch được đề xuất trúng thầu hoặc chỉ định thầu phải đảm bảo đầy đủ các điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực và kinh nghiệm theo hồ sơ yêu cầu.
- Có đề xuất về kỹ thuật được đánh giá là đáp ứng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu theo tiêu chuẩn đánh giá đã được chủ đầu tư thống nhất.
- Có giá đề nghị không vượt quá dự toán của dự án quy hoạch theo khung giá định mức quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội hiện hành.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định năng lực nhà thầu tư vấn cùng với thẩm định đề cương, dự toán dự án lập quy hoạch.

Điều 7. Đánh giá môi trường chiến lược

Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh phải lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật liên quan.

Chương III THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH

Điều 8. Thành lập Hội đồng thẩm định quy hoạch

Cơ quan được giao nhiệm vụ lập quy hoạch phải thống nhất danh sách thành viên Hội đồng thẩm định và thành viên phản biện với Sở Kế hoạch và Đầu tư. Sau khi có ý kiến thống nhất của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được giao nhiệm vụ lập quy hoạch trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng thẩm định.

1. Thành phần tham gia Hội đồng thẩm định quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh

- a) Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo UBND tỉnh.
- b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.
- c) Các ủy viên:

- Lãnh đạo các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Giao thông vận tải.

- Lãnh đạo Công an tỉnh.
- Lãnh đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Lãnh đạo Cục Thống kê tỉnh.

- Có thể mời các nhà khoa học và đại diện của một số Bộ, ngành Trung ương.

- Ủy viên phản biện được chọn trong số các lãnh đạo Sở là ủy viên của Hội đồng.

d) Thư ký Hội đồng: Trưởng phòng Quy hoạch và Cơ chế chính sách, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Thành phần tham gia Hội đồng thẩm định quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện, thị xã

a) Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo UBND tỉnh.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư.

c) Các ủy viên:

- Đại diện các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Giao thông vận tải.

- Đại diện lãnh đạo của UBND huyện hoặc phòng, ban của huyện; có thể mời các nhà khoa học.

- Ủy viên phản biện được chọn trong số đại diện các Sở là ủy viên của Hội đồng.

d) Thư ký Hội đồng: Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, thị xã.

3. Thành phần tham gia Hội đồng thẩm định quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu trên địa bàn tỉnh

a) Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo UBND tỉnh.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư.

c) Các ủy viên:

- Đối với quy hoạch phát triển ngành sản xuất kinh doanh:

+ Đại diện các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội.

+ Có thể mời các nhà khoa học và đại diện của một số Bộ, ngành Trung ương.

+ Ủy viên phản biện được chọn trong số đại diện các Sở là ủy viên của Hội đồng.

- Đối với quy hoạch phát triển các ngành thuộc kết cấu hạ tầng:

+ Đại diện các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường.

+ Có thể mời các nhà khoa học và đại diện của một số Bộ, ngành Trung ương

+ Ủy viên phản biện được chọn trong số đại diện các Sở là ủy viên của Hội đồng.

- Đối với quy hoạch sản phẩm chủ yếu:

+ Đại diện các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Công Thương; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Đại diện UBND huyện, thị xã có sản phẩm chủ yếu.

+ Có thể mời các nhà khoa học và đại diện của một số Bộ, ngành Trung ương.

+ Ủy viên phản biện là ủy viên của Hội đồng đại diện UBND huyện có sản phẩm chủ yếu và đại diện Sở quản lý chuyên ngành.

d) Thư ký Hội đồng: do cơ quan lập quy hoạch cử.

Điều 9. Tổ chức thẩm định quy hoạch

1. Hồ sơ trình thẩm định.

- Tờ trình cấp có thẩm quyền đề nghị phê duyệt quy hoạch.

- Báo cáo tổng hợp theo nội dung quy định, đính kèm các văn bản pháp lý liên quan và ý kiến của các Sở, Ban, ngành, các huyện, thị xã.

- Hệ thống bản đồ bao gồm: Bản đồ A3 đính kèm báo cáo, bản đồ A0 báo cáo tại cuộc họp.

- Các báo cáo chuyên đề, các phụ lục kèm theo.

Chủ đầu tư gửi hồ sơ trình thẩm định cho các thành viên Hội đồng thẩm định trước thời điểm dự kiến tổ chức họp thẩm định 10 ngày để nghiên cứu.

2. Hội đồng thẩm định có trách nhiệm thẩm định quy hoạch. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức Hội nghị để Hội đồng thẩm định thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Trước khi Hội đồng thẩm định tổ chức cuộc họp để đánh giá, thẩm định quy hoạch phải có ý kiến của 2 ủy viên phản biện và ý kiến của các Sở, ngành, các địa phương có liên quan. Tại cuộc họp thẩm định phải có mặt ít nhất 2/3 số thành viên, có ít nhất Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định và một ủy viên phản biện.

- Thời gian và địa điểm tổ chức thẩm định dự án quy hoạch phải được công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng để những người muốn đóng góp ý kiến có thể tham dự.

2. Sau khi thẩm định quy hoạch, chủ đầu tiếp thu các ý kiến thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch.

Trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch, chủ đầu tư phải gửi hồ sơ trình phê duyệt xin ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư về: Sự phù hợp về mục tiêu, công trình trọng điểm, tính đồng bộ đối với quy mô, tiến độ, thứ tự ưu tiên và về khả năng đáp ứng nguồn lực cho quy hoạch.

Hồ sơ gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến, gồm:

+ Dự thảo Tờ trình của cơ quan được giao nhiệm vụ lập quy hoạch.

+ Báo cáo tổng hợp.

+ Các văn bản pháp lý liên quan.

+ Hồ sơ của Hội đồng thẩm định: Báo cáo và kết luận thẩm định, các phiếu phản biện và ý kiến góp ý của các thành viên Hội đồng thẩm định, Dự thảo quyết định phê duyệt.

(Mẫu Dự thảo Tờ trình thực hiện theo Phụ lục 03 đính kèm).

- Sau khi có ý kiến bằng văn bản của Sở Kế hoạch và Đầu tư, chủ đầu tư hoàn chỉnh báo cáo quy hoạch theo ý kiến góp ý của Sở Kế hoạch và Đầu tư, kèm theo báo cáo giải trình, hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch.

Hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch, gồm:

+ Tờ trình của chủ đầu tư.

+ Báo cáo quy hoạch đã chỉnh sửa theo ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư, gồm: Báo cáo tổng hợp; các báo cáo chuyên đề, các phụ lục kèm theo; hệ thống bản đồ quy hoạch.

+ Báo cáo tóm tắt quy hoạch trình duyệt.

+ Các văn bản pháp lý liên quan.

+ Văn bản ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư và báo cáo giải trình của chủ đầu tư.

+ Hồ sơ của Hội đồng thẩm định: Báo cáo và kết luận thẩm định, các phiếu phản biện và ý kiến góp ý của các thành viên Hội đồng thẩm định, Dự thảo quyết định phê duyệt.

Chương IV THỰC HIỆN QUY HOẠCH

Điều 10. Công bố quy hoạch

1. Thẩm quyền công bố quy hoạch.

- Chủ tịch UBND tỉnh công bố, thông báo công khai về quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh.

- Thủ trưởng Sở, ngành chịu trách nhiệm công bố, thông báo công khai về quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu cấp tỉnh.

- Chủ tịch UBND cấp huyện chịu trách nhiệm công bố, thông báo công khai về quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp huyện.

2. Hình thức công bố quy hoạch.

Quy hoạch sau khi phê duyệt được công bố bằng hình thức văn bản (trừ những quy hoạch cần giữ bí mật); đồng thời công khai quy hoạch trên các phương tiện truyền thông để các doanh nghiệp, công dân, các nhà đầu tư trong và ngoài nước dễ dàng tiếp cận nghiên cứu, khai thác.

Điều 11. Thực hiện

1. Chủ đầu tư, các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện và tuân thủ quy hoạch đã được phê duyệt.
2. Trường hợp các chương trình, dự án cần thiết, cấp bách, có hiệu quả, cần đầu tư nhưng chưa có trong quy hoạch thì phải làm thủ tục điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Chương V

THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN QUY HOẠCH

Điều 12. Lập kế hoạch theo dõi, đánh giá

1. Sau khi quy hoạch được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, chủ đầu tư có trách nhiệm gửi Quyết định phê duyệt quy hoạch và file nội dung quy hoạch (bao gồm cả file bản đồ) về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, tổng hợp.
2. Quý I hàng năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan lập kế hoạch theo dõi, đánh giá công tác quy hoạch chung của tỉnh, báo cáo UBND tỉnh kết quả theo dõi, đánh giá.
3. Nội dung theo dõi, đánh giá công tác quy hoạch chung của tỉnh gồm: báo cáo tình hình thực hiện quy hoạch; kiểm tra trực tiếp tình hình thực hiện quy hoạch ở các ngành, địa phương.
4. Trên cơ sở kế hoạch theo dõi, đánh giá quy hoạch chung của tỉnh, các ngành, địa phương lập kế hoạch theo dõi, đánh giá quy hoạch thuộc lĩnh vực do ngành, địa phương quản lý.

Điều 13. Tổ chức theo dõi, đánh giá

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã chịu trách nhiệm tổ chức theo dõi đánh giá quy hoạch theo kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt. Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã tổ chức theo dõi, đánh giá quy hoạch theo kế hoạch của ngành, địa phương mình.

Mỗi đợt kiểm tra, cơ quan chủ trì phải có báo cáo cụ thể kết quả kiểm tra với UBND tỉnh.

2. Tháng 11 hàng năm, các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã gửi báo cáo về tình hình thực hiện công tác quy hoạch về Sở Kế hoạch và Đầu tư. Căn cứ báo cáo của các đơn vị và kết quả kiểm tra trực tiếp tình hình thực hiện quy hoạch, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình thực hiện công tác quy hoạch; các đề xuất, kiến nghị; đồng thời chuẩn bị cho kế hoạch lập, điều chỉnh quy hoạch năm sau.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh các quy định hiện

hạnh của nhà nước về công tác quy hoạch và những nội dung quy định tại văn bản này:

Quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Phụ lục 01

ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đãk Nông, ngày ... tháng ... năm

BẢN ĐĂNG KÝ LẬP MỚI /ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN QUY HOẠCH

- [01] Kính gửi:.....
- [02] Sơ lược qua về sự cần thiết lập mới/điều chỉnh quy hoạch
- [03] Tên dự án quy hoạch:
- [04] Căn cứ pháp lý:
- [05] Sự cần thiết phải lập mới/điều chỉnh quy hoạch:
- [06] Phạm vi quy hoạch:
- [07] Địa điểm thực hiện dự án quy hoạch:
- [08] Chủ đầu tư
- [09] Mục tiêu quy hoạch:
- [10] Nội dung chủ yếu của lập mới/điều chỉnh quy hoạch:
- [11] Kinh phí lập mới/điều chỉnh quy hoạch:
- [12] Thời gian lập mới/điều chỉnh quy hoạch:
- [13] Tiến độ thực hiện:
- [14] Kiến nghị:

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký tên, đóng dấu)

.....

Phụ lục 02

ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Nông, ngày ... tháng ... năm ...

TỜ TRÌNH

Đề nghị phê duyệt đề cương – dự toán dự án lập mới/điều chỉnh quy hoạch

- [01] Kính gửi:.....
- [02] Căn cứ pháp lý:
- [03] Tên dự án quy hoạch:
- [04] Địa điểm thực hiện dự án quy hoạch:
- [05] Chủ đầu tư:
- [06] Đại diện chủ đầu tư;
- [07] Đơn vị tư vấn lập dự án quy hoạch:
- [08] Mục tiêu quy hoạch:
- [09] Nội dung chủ yếu của quy hoạch:
- [10] Kinh phí quy hoạch dự án:
- [11] Nguồn vốn quy hoạch.
- [11] Thời kỳ lập quy hoạch:
- [13] Kiến nghị:

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký tên, đóng dấu)

.....

Phụ lục 03

ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Nông, ngày ... tháng ... năm ...

TỜ TRÌNH

Đề nghị phê duyệt quy hoạch

- [01] Kính gửi:.....
- [02] Căn cứ pháp lý:
- [03] Tên dự án quy hoạch:
- [04] Địa điểm thực hiện dự án quy hoạch:
- [05] Chủ đầu tư:
- [06] Đại diện chủ đầu tư;
- [07] Đơn vị tư vấn lập dự án quy hoạch:
- [08] Nội dung trình phê duyệt đối với dự án quy hoạch:
- Quan điểm và các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển chủ yếu của quy hoạch.
 - Phương hướng và các phương án phát triển chủ yếu.
 - Các biện pháp chủ yếu để đạt mục tiêu quy hoạch như giải pháp về cơ cấu, phương hướng phát triển các ngành, lĩnh vực then chốt, các sản phẩm chủ yếu; cơ chế, chính sách.
 - Phương án tổ chức lãnh thổ các hoạt động kinh tế, xã hội.
 - Tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;

.....
- Lưu:

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký tên, đóng dấu)

.....